

## KẾ HOẠCH

### Phát triển doanh nghiệp công nghệ số tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030

Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 14/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam; Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 26/01/2021 của Tỉnh ủy Tây Ninh ban hành nghị quyết về chuyển đổi số tỉnh Tây Ninh đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch phát triển doanh nghiệp công nghệ số tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 với các nội dung sau:

#### I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

Hiện nay, doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh chủ yếu là Chi nhánh của các Tập đoàn, tổng công ty nhà nước về viễn thông và công nghệ thông tin trên quy mô toàn quốc, chưa có doanh nghiệp tư nhân về công nghệ số. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong các doanh nghiệp chưa nhiều, chủ yếu là sử dụng phần mềm văn phòng như Office, phần mềm kế toán, quản trị nhân sự mà chưa có nhiều doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số để cải tiến, thay đổi quy trình tác nghiệp, nâng cao năng suất, xây dựng mô hình kết nối với khách hàng để xây dựng phương pháp sản xuất kinh doanh theo phương thức mới.

Theo kết quả đánh giá chỉ số chuyển đổi số (Digital Transformation Index-DTI) của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2020, chỉ số Phát triển doanh nghiệp công nghệ số của Tây Ninh đạt tỷ lệ rất thấp, trong đó các tỷ lệ: doanh nghiệp CNTT, viễn thông (ICT), doanh nghiệp khởi nghiệp về công nghệ số, doanh nghiệp khởi nghiệp trong các ngành khác có ứng dụng công nghệ số để tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mới chỉ đạt 2.79%. Tỷ lệ doanh nghiệp đã hoạt động trong các ngành khác chuyển hướng hoạt động sang lĩnh vực công nghệ số là 0%.

Do đó, việc phát triển các doanh nghiệp ứng dụng, chuyển giao, nghiên cứu và phát triển, sản xuất các sản phẩm, nền tảng, giải pháp dựa trên công nghệ số - các doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam - để thúc đẩy đổi mới sáng tạo đóng vai trò hết sức quan trọng trong việc hiện thực hóa các cơ hội, tiềm năng mà chuyển đổi số mang lại khi đưa được công nghệ số vào mọi lĩnh vực đời sống xã hội, đến từng người dân.

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

a) Xác định các nhiệm vụ cụ thể cần triển khai trên địa bàn tỉnh Tây Ninh để thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 14 tháng 01 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam (gọi tắt là Chỉ thị

01/CT-TTg), đồng bộ với các chương trình, đề án, kế hoạch xây dựng Chính quyền điện tử và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đã ban hành.

b) Từng bước xây dựng, phát triển các doanh nghiệp công nghệ số cung cấp các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính quyền điện tử, chuyển đổi số cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh và trong khu vực, góp phần phát triển kinh tế số và xã hội số của tỉnh.

## **2. Yêu cầu**

a) Bảo đảm thực hiện đầy đủ, hiệu quả các nội dung của Chỉ thị 01/CT-TTg, trong đó tập trung từng bước phát triển 04 (bốn) loại doanh nghiệp công nghệ số tại Tây Ninh, bao gồm: (i) Các doanh nghiệp thương mại, dịch vụ chuyển hướng hoạt động sang lĩnh vực công nghệ số; (ii) Các doanh nghiệp công nghệ thông tin, viễn thông; (iii) Các doanh nghiệp khởi nghiệp ứng dụng công nghệ số để tạo ra các sản phẩm, dịch vụ mới; (iv) Các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo về công nghệ số.

b) Bảo đảm đồng bộ với các nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 02/NQ-TU ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Tỉnh ủy Tây Ninh ban hành Nghị quyết về chuyển đổi số tỉnh Tây Ninh đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 và các đề án, chương trình, kế hoạch xây dựng Chính quyền điện tử, đô thị thông minh, chuyển đổi số tỉnh Tây Ninh đang triển khai trên địa bàn tỉnh.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

a) Hỗ trợ, thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh, góp phần phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số tại Tây Ninh.

b) Hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ số của tỉnh cung cấp các giải pháp chuyển đổi số cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân tại Tây Ninh.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### **a) Mục tiêu đến năm 2025**

Toàn tỉnh có khoảng 10 doanh nghiệp sản xuất, cung cấp dịch vụ, kinh doanh, phân phối sản phẩm trong lĩnh vực công nghệ số, trong đó có 03 doanh nghiệp công nghệ số có khả năng cung cấp giải pháp, dịch vụ, sản phẩm số để phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

#### **b) Mục tiêu đến năm 2030**

Toàn tỉnh có khoảng 50 doanh nghiệp sản xuất, cung cấp dịch vụ, kinh doanh, phân phối sản phẩm trong lĩnh vực công nghệ số, trong đó có 05 doanh nghiệp công nghệ số có khả năng cung cấp giải pháp, dịch vụ, sản phẩm số cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Xây dựng và hoàn thiện các cơ chế chính sách phát triển doanh nghiệp công nghệ số tại địa phương**

a) Nghiên cứu xây dựng chính sách khuyến khích phát triển doanh nghiệp công nghệ số;

b) Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh quy định nội dung và mức chi hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2025, áp dụng đối với doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo công nghệ số;

c) Triển khai hiệu quả Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 07/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh Phê duyệt Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

d) Rà soát, bổ sung và triển khai các giải pháp nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh để thu hút các doanh nghiệp công nghệ số triển khai hoạt động đầu tư kinh doanh tại Tây Ninh;

d) Định kỳ khảo sát, đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh, nhân lực, sản phẩm, giải pháp, dịch vụ của các doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh, trong đó tập trung hỗ trợ giải quyết các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.

## **2. Phát triển hạ tầng số**

a) Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông triển khai cung cấp dịch vụ 5G trên địa bàn tỉnh;

b) Thực hiện kết nối, liên thông các hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh, các hệ thống thông tin dùng chung và các cơ sở dữ liệu của Chính phủ, Bộ, ngành;

c) Triển khai, duy trì kết nối, tích hợp dịch vụ công mức độ 3, 4 đối với các thủ tục hành chính đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

## **3. Phát triển nhân lực công nghệ số**

a) Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;

b) Nghiên cứu lồng ghép các chương trình học, môn học: STEM<sup>1</sup>, Khoa học máy tính, Sáng tạo dựa trên công nghệ, khởi nghiệp công nghệ... vào chương trình đào tạo cho các cơ sở giáo dục từ trung học phổ thông đến cao đẳng, đại học để trang bị kỹ năng, nền tảng cơ bản cho học sinh, sinh viên thực hiện sáng tạo số;

c) Hỗ trợ đào tạo nâng cao kỹ năng quản lý cho nguồn nhân lực của doanh nghiệp công nghệ số, năng lực cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp công nghệ số.

## **4. Phát triển sản phẩm công nghệ số**

a) Trao đổi hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm triển khai các giải pháp sản phẩm, phần mềm chuyển đổi số tại Tây Ninh và các địa phương để tư vấn, hỗ trợ các doanh nghiệp công nghệ số của tỉnh phát triển, hoàn thiện các sản phẩm công nghệ số có tính cạnh tranh, có khả năng triển khai ở các tỉnh, thành phố trong khu vực;

<sup>1</sup> STEM – Khoa học, Công nghệ, Kỹ thuật và Toán học (STEM, trước đây SMET) là thuật ngữ dùng để chỉ các ngành học về Science (Khoa học), Technology (Công nghệ), Engineering (Kỹ thuật) và Mathematics (Toán học).<sup>11</sup> Thuật ngữ này thường được sử dụng khi giải quyết các chính sách giáo dục và lựa chọn chương trình giảng dạy trong các trường học để nâng cao khả năng cạnh tranh trong phát triển khoa học và công nghệ. Nó có liên quan đến phát triển nguồn nhân lực, những vấn đề về an ninh quốc gia và chính sách di dân.

b) Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp công nghệ số của tỉnh tham gia các đề tài, nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh để tạo ra các sản phẩm công nghệ số theo nhu cầu thực tế của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;

c) Hỗ trợ các doanh nghiệp công nghệ số của tỉnh làm thủ tục công bố sản phẩm, dịch vụ của mình trong Danh mục sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin sản xuất trong nước được ưu tiên đầu tư, mua sắm trong cơ quan nhà nước.

### **5. Phát triển thị trường cho doanh nghiệp, sản phẩm công nghệ số**

a) Khuyến khích các doanh nghiệp công nghệ số của tỉnh tham gia triển khai các đề tài, dự án về ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính quyền điện tử, đô thị thông minh, chuyển đổi số của tỉnh;

b) Tổ chức Diễn đàn về phát triển doanh nghiệp công nghệ số tại tỉnh, kêu gọi các doanh nghiệp công nghệ số trong và ngoài nước tham gia để thu hút về đầu tư, kinh doanh tại Tây Ninh;

c) Tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm, dịch vụ nhằm mục đích thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh;

d) Tập trung triển khai Kế hoạch số 2721/KH-UBND ngày 03/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2020 – 2025”;

d) Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ số của tỉnh tận dụng tối đa Quỹ phát triển khoa học và công nghệ để tăng cường đầu tư cho ứng dụng và đổi mới công nghệ.

### **6. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về phát triển doanh nghiệp số tại địa phương**

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Chỉ thị số 01/CT-TTg và Kế hoạch này trên các phương tiện truyền thông về mục tiêu, vai trò quan trọng của doanh nghiệp công nghệ số để thu hút sự quan tâm của cộng đồng đối với doanh nghiệp công nghệ số;

b) Tổ chức truyền thông, quảng bá về hình ảnh, con người, chính sách ưu đãi đầu tư tại tỉnh Tây Ninh là thị trường tiềm năng, là môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp công nghệ số trong nước và ngoài nước đầu tư vào tỉnh.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí được bối trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật;

2. Huy động nguồn vốn của các doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế - xã hội tham gia triển khai Kế hoạch.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Thông tin và Truyền thông**

a) Chủ trì hướng dẫn triển khai thực hiện Kế hoạch, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh và đề xuất cập nhật, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với thực tế triển khai;

b) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan để xuất nhu cầu kinh phí để triển khai các nội dung, nhiệm vụ trong Kế hoạch, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt;

d) Định kỳ tổng hợp kết quả triển khai Kế hoạch, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Thông tin và Truyền thông trước ngày 10 tháng 12 hàng năm;

d) Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ tại các điểm a, d Mục 1; Mục 2; điểm a, c Mục 3; các điểm a, c Mục 4; các điểm a, b, c Mục 5 và Mục 6 trong Phần III của Kế hoạch.

## **2. Sở Khoa học và Công nghệ**

a) Chủ trì thực hiện điểm b Mục 1; điểm b Mục 4; các điểm d, đ Mục 5 trong Phần III của Kế hoạch.

b) Hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ số tiếp cận các chính sách hỗ trợ phù hợp với hoạt động nghiên cứu, đổi mới, hiện đại hóa công nghệ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn.

## **3. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

a) Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ tại điểm c, d Mục 1 trong phần III của Kế hoạch;

b) Tư vấn, hỗ trợ đăng ký thành lập mới doanh nghiệp công nghệ số, hỗ trợ nhà đầu tư đầu tư lĩnh vực công nghệ số; hướng dẫn các chính sách ưu đãi đối với những doanh nghiệp, nhà đầu tư công nghệ số, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư sớm đi vào hoạt động và gia nhập thị trường;

## **4. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Chủ trì thực hiện nhiệm vụ tại điểm b Mục 3 trong phần III của Kế hoạch.

## **5. Sở Tài chính**

Tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

## **6. Sở Công thương**

Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông hiện nhiệm vụ tại điểm a Mục 1 và điểm b, c Mục 5 của Kế hoạch.

## **7. Đài Phát thanh và Truyền hình Tây Ninh, Báo Tây Ninh**

Tăng cường công tác tuyên truyền về vai trò của doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh; tăng thời lượng và các chuyên trang, chuyên mục về chủ trương phát triển doanh nghiệp công nghệ số của tỉnh.

## **8. Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Hội tin học tỉnh**

a) Tổ chức các chương trình phổ biến kiến thức về công nghệ số, chuyển đổi số, chia sẻ mô hình kinh doanh dựa trên nền tảng số;

b) Xúc tiến thành lập Hội nghề nghiệp có khả năng quy tụ các doanh nghiệp công nghệ số, kết nối, hợp tác cho mục tiêu phát triển.

## **9. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh**

Hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số, tập hợp các doanh nghiệp tham gia góp ý, tư vấn, phản biện, đề xuất các chính sách về phát triển doanh nghiệp số tỉnh Tây Ninh.

#### **10. Các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ số trên địa bàn tỉnh**

##### a) Các tập đoàn, doanh nghiệp lớn có chi nhánh tại Tây Ninh

Nghiên cứu, phát triển các sản phẩm công nghệ số phục vụ xây dựng Chính quyền điện tử và chuyển đổi số các lĩnh vực trên địa bàn tỉnh, trước mắt ưu tiên cho các lĩnh vực: y tế, giáo dục, nông nghiệp, môi trường, quản lý đô thị, du lịch;

b) Các doanh nghiệp phần mềm, nội dung số chủ động nghiên cứu, từng bước phát triển, cung cấp các sản phẩm, dịch vụ công nghệ số;

c) Các doanh nghiệp khởi nghiệp và các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo chủ động xây dựng hoặc sử dụng các nền tảng công nghệ số Việt Nam để tạo ra các giải pháp công nghệ số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

#### **11. Các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị khác**

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ số tại đơn vị theo chủ trương, kế hoạch, quy định của tỉnh; góp phần kích cầu để các doanh nghiệp công nghệ số phát triển sản phẩm, ứng dụng;

b) Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các đơn vị xây dựng dự toán kinh phí thực hiện lồng ghép trong các chương trình, đề án của từng ngành theo từng năm và vận động thêm từ nguồn xã hội hóa để thực hiện;

c) Định kỳ trước ngày 01 tháng 12 hàng năm có báo cáo đánh giá kết quả thực hiện gửi Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo.

Trên đây là Kế hoạch Phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. Đề nghị các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan căn cứ nhiệm vụ được phân công để tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

*Noi nhận:*

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- TT, TU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh;
- Hội Tin học tỉnh;
- Các doanh nghiệp viễn thông;
- LDVP;
- Phòng KGVX; KSTTHC, TTCBTH;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh.

Trịnh

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



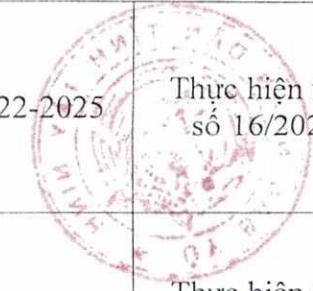
Võ Đức Trọng



**Phụ lục**  
**CÁC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**

(Kết theo Kế hoạch 25/KH-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

TT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
I	<b>MỤC TIÊU</b>				
1	Toàn tỉnh có khoảng 10 doanh nghiệp sản xuất, cung cấp dịch vụ, kinh doanh, phân phối sản phẩm trong lĩnh vực công nghệ số, trong đó có 03 doanh nghiệp công nghệ số có khả năng cung cấp giải pháp, dịch vụ, sản phẩm số để phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Doanh nghiệp	2025	
2	Toàn tỉnh có khoảng 50 doanh nghiệp sản xuất, cung cấp dịch vụ, kinh doanh, phân phối sản phẩm trong lĩnh vực công nghệ số, trong đó có 05 doanh nghiệp công nghệ số có khả năng cung cấp giải pháp, dịch vụ, sản phẩm số cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Doanh nghiệp	2030	
II	<b>NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU</b>				
1	<b>Xây dựng và hoàn thiện các cơ chế chính sách phát triển doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp số</b>				
1.1	Nghiên cứu xây dựng chính sách khuyến khích phát triển doanh nghiệp công nghệ số	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Công Thương, Doanh nghiệp	2023	
1.2	Khảo sát, đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh, nhân lực, sản phẩm, giải pháp, dịch vụ của các doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Các doanh nghiệp	2023-2025	Xây dựng Phiếu khảo sát gửi các DN CNS bằng đường thư, email

1.3	Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh quy định nội dung và mức chi hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Tây Ninh đến năm 2025	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	2022-2025	 Thực hiện theo Nghị quyết số 16/2021/NQ-HĐND
1.4	Triển khai hiệu quả Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 07/02/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh Phê duyệt Đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Các doanh nghiệp	2021-2025	Thực hiện theo Quyết định số 291/QĐ-UBND
1.5	Rà soát, bổ sung và triển khai các giải pháp nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh để thu hút các doanh nghiệp công nghệ số triển khai hoạt động đầu tư kinh doanh tại Tây Ninh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Các doanh nghiệp	Hằng năm	
<b>2</b>	<b>Phát triển hạ tầng số</b>				
2.1	Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông triển khai cung cấp dịch vụ 5G trên địa bàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các doanh nghiệp	2022-2025	Sử dụng nguồn vốn của doanh nghiệp tự thực hiện
2.2	Thực hiện kết nối, liên thông các hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh, các hệ thống thông tin dùng chung và các cơ sở dữ liệu của Chính phủ, Bộ, ngành	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hằng năm	Thực hiện lập dự toán và đề nghị bổ sung kinh phí thực hiện vì hiện tại Trung ương chưa ban hành danh mục các hệ thống và lộ trình kết nối nên chưa thể lập dự toán.
2.3	Triển khai, duy trì kết nối, tích hợp dịch vụ công mức độ 3, 4 đối với các thủ tục hành chính đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hằng năm	
<b>3</b>	<b>Phát triển nhân lực công nghệ số</b>				
3.1	Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Doanh nghiệp	Hằng năm	Thực hiện lồng ghép theo Quyết định 1155/QĐ-UBND

3.2	Nghiên cứu lồng ghép các chương trình học, môn học: STEM, Khoa học máy tính, Sáng tạo dựa trên công nghệ, khởi nghiệp công nghệ... vào chương trình đào tạo cho các cơ sở giáo dục từ trung học phổ thông đến cao đẳng, đại học để trang bị kỹ năng, nền tảng cơ bản cho học sinh, sinh viên thực hiện sáng tạo số	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Thông tin và Truyền thông	Hằng năm	Lồng ghép vào chương trình đào tạo cho các cơ sở giáo dục
3.3	Hỗ trợ đào tạo nâng cao kỹ năng quản lý cho nguồn nhân lực của doanh nghiệp công nghệ số, năng lực cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp công nghệ số	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Doanh nghiệp	Hằng năm	Thực hiện lồng ghép theo Quyết định 1155/QĐ-UBND
4	<b>Phát triển sản phẩm công nghệ số</b>				
4.1	Trao đổi hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm triển khai các giải pháp sản phẩm, phần mềm chuyển đổi số tại Tây Ninh và các địa phương để tư vấn, hỗ trợ các doanh nghiệp công nghệ số của tỉnh phát triển, hoàn thiện các sản phẩm công nghệ số có tính cạnh tranh, có khả năng triển khai ở các tỉnh, thành phố trong khu vực	Sở Thông tin và Truyền thông		Hằng năm	Sử dụng nguồn KP hoạt động BCD Chuyển đổi số (Xây dựng theo thực tế phát sinh)
4.2	Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp công nghệ số của tỉnh tham gia các đề tài, nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh để tạo ra các sản phẩm công nghệ số theo nhu cầu thực tế của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ		Hằng năm	
4.3	Hỗ trợ các doanh nghiệp công nghệ số của tỉnh làm thủ tục công bố sản phẩm, dịch vụ của mình trong Danh mục sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin sản xuất trong nước được ưu tiên đầu tư, mua sắm trong cơ quan nhà nước.	Sở Thông tin và Truyền thông		Hằng năm	
5	<b>Phát triển thị trường cho doanh nghiệp, sản phẩm công nghệ số</b>				

5.1	Khuyến khích các doanh nghiệp công nghệ số của tỉnh tham gia triển khai các đề tài, dự án về ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính quyền điện tử, đô thị thông minh, chuyển đổi số của tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông		Hằng năm	
5.2	Tổ chức Diễn đàn về phát triển doanh nghiệp công nghệ số tại tỉnh, kêu gọi các doanh nghiệp công nghệ số trong và ngoài nước tham gia để thu hút về đầu tư, kinh doanh tại Tây Ninh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Đài PTTH tỉnh	2023-2030	
5.3	Tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm, dịch vụ nhằm mục đích thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Khoa học và Công nghệ, Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh	2023-2030	
5.4	Tập trung triển khai Kế hoạch số 2721/KH-UBND ngày 03/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2020 – 2025	Sở Khoa học và Công nghệ		2022-2025	Sử dụng nguồn kinh phí trong Kế hoạch số 2721/KH-UBND
5.5	Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ số của tỉnh tận dụng tối đa Quỹ phát triển khoa học và công nghệ để tăng cường đầu tư cho ứng dụng và đổi mới công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ		Hằng năm	
6	<b>Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về phát triển doanh nghiệp số tại địa phương</b>				
6.1	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Chỉ thị số 01/CT-TTg và Kế hoạch này trên các phương tiện truyền thông về mục tiêu, vai trò quan trọng của doanh nghiệp công nghệ số để thu hút sự quan tâm của cộng đồng đối với doanh nghiệp công nghệ số	Sở Thông tin và Truyền thông	Cơ quan Báo, Đài	Hằng năm	Thực hiện lồng ghép theo Quyết định 1155/QĐ-UBND (Lồng ghép tuyên truyền nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm từ nguồn kinh phí thông tin cơ sở)

6.2	Tổ chức truyền thông, quảng bá về hình ảnh, con người, chính sách ưu đãi đầu tư tại tỉnh Tây Ninh là thị trường tiềm năng, là môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp công nghệ số trong nước và ngoài nước đầu tư vào tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông	Cơ quan Báo, Đài	Hằng năm	Lồng ghép tuyên truyền nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm từ nguồn kinh phí thông tin cơ sở
-----	--	------------------------------	------------------	----------	--